

BÁO CÁO

V/v Nguyên nhân tăng trên 10% lợi nhuận sau thuế Quý IV/2019 so Quý IV/2018 và nguyên nhân lỗ quý 4/2019

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ mục a khoản 4 Điều 11 Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Kiên Giang báo cáo kết quả kinh doanh quý IV/2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Quý IV/2018	Quý III/2019	Quý IV/2019	So sánh Quý IV/2019 so Quý IV/2018		So sánh Quý IV/2019 so Quý III/2019	
						Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị
1	Sản lượng tiêu thụ								
1.1	Gạo	tấn	36.689,85	94.592,98	106.369,08	289,91	69.679	112,45	117,75
a	Xuất khẩu	tấn	8.535,71	56.373,52	91.895,76	1.076,60	83.360	163,01	152,22
	+ Thành phẩm	tấn	8.535,71	56.373,52	91.895,76	1.076,60	83.360	163,01	152,22
b	Nội địa	tấn	28.154,14	38.219,46	14.473,31	51,41	(13.681)	37,87	(23.746)
	+ Thành phẩm	tấn	25.531,12	35.740,92	7.536,03	29,52	(17.995)	21,09	(20.205)
	+ Phụ phẩm	tấn	2.623,02	2.478,54	6.937,28	264,48	4.314	279,89	4.541
1.2	Xăng dầu	m3	6.390,13	5.606,38	5.413,60	84,72	(977)	96,56	(193)
1.3	Cá cơm các loại	tấn	86,94	83,49	75,19	86,48	(12)	90,06	(8)
	+ Xuất khẩu	tấn	46,55	66,10	55,90	120,09	9	84,57	(10)
	+ Nội địa	tấn	40,39	17,39	19,29	47,75	(21)	110,92	2
2	Doanh thu thuần	tr.đ	466.734	998.331	1.198.190	256,72	731.456	120,02	199.859
3	Giá vốn hàng bán	"	442.491	937.105	1.045.911	236,37	603.420	111,61	108.806
	Trong đó: Dự phòng giảm giá HTK	"	18.633	0	13.511	72,51	(5.122)	#DIV/0!	13.511
4	Lãi gộp	"	24.243	61.226	152.280	628,13	128.036	248,72	91.054
5	DT hoạt động TC	"	1.492	3.325	2.711	181,65	1.218	81,52	(615)
6	CP tài chính, trong đó:	"	7.660	9.180	8.805	114,94	1.145	95,92	(374)
	- CP lãi vay	"	9.991	8.024	7.049	70,55	(2.942)	87,85	(975)
7	CP bán hàng, trong đó	tr.đ	15.909	50.630	135.038	849	119129	267	84408
8	CP Quản lý, trong đó:	tr.đ	13.686	4.692	7.837	57	(5849)	167	3145
9	LN thuần từ HĐKD	tr.đ	(11.519)	50	3.310	(29)	14829	6684	3261
10	Thu nhập khác	"	371	261	111	30	(260)	43	(150)
11	Chi phí khác	"	229	27	2.613	1143	2384	9587	2585
12	Lợi nhuận khác	"	142	234	(2.502)	(1758)	(2644)	(1071)	(2735)
13	Tổng LN trước thuế	"	(11.377)	283	808	(7)	12185	286	525
14	Chi phí thuế TNDN	"	2.311	57	3.905	169	1595	6896	3849
15	LN sau thuế TNDN	"	(13.687)	227	(3.097)	22,63	10.591	1.467	(3.323)

Thuyết minh: Để phân tích và so sánh chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế quý IV/2019 so kỳ trước và cùng kỳ, Công ty sử dụng chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chưa trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho, cụ thể như sau

Đánh giá chung: Lợi nhuận sau thuế Quý IV/2019 lỗ 3,097 tỷ đồng. Lợi nhuận chưa trích dự phòng giảm giá hàng tồn kho lãi 7,712 tỷ đồng, tăng 6,493 tỷ đồng so kỳ trước và tăng 533% so cùng kỳ tương đương mức tăng 6,493 tỷ đồng. Nguyên nhân lợi nhuận quý IV/2019 tăng so kỳ trước và cùng kỳ là:

1 Sản lượng gạo tiêu thụ Quý IV/2019 là 106.369,53 tấn, tăng 189,91% (mức tăng 69.679 tấn gạo) so Quý IV/2018, trong đó sản lượng gạo xuất khẩu là 91.895 tấn các loại, tăng 976,6% so cùng kỳ (mức tăng 83.360 tấn), do trong quý IV/2019 Công ty giao hàng tập trung cho 2 lô gạo đầu thầu sang thị trường Hàn Quốc và do một số hợp đồng khách hàng chuyển từ quý III/2019 sang quý IV/2019.

2 Công tác quản lý chi phí sản xuất kinh doanh của công ty trong quý IV/2019 được kiểm soát tốt, cụ thể: Tổng đơn giá chi phí sản xuất kinh doanh của ngành lương thực thực hiện quý IV/2019 là 676,63 đ/kg, giảm so cùng kỳ năm 2018 là 36 đ/kg, trong đó: đơn giá chi phí bán hàng thực hiện quý IV/2019 là 536,34 đ/kg, tăng 159 đ/kg so cùng kỳ năm 2018 và tăng so quý 3/2019 là 102 đ/kg do trong quý IV có chi phí bán hàng đầu thầu vào thị trường Hàn Quốc; Đơn giá chi phí quản lý thực hiện là 58,57 đ/kg, giảm 42 đ/kg so cùng kỳ; đơn giá chi phí tài chính thực hiện là 81,71 đ/kg, giảm 153 đ/kg so cùng kỳ.

Trên đây là báo cáo nguyên nhân tăng 10% lợi nhuận sau thuế quý IV/2019 so Quý IV/2018 và nguyên nhân lỗ quý IV/2019 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Dương Thị Thanh Nguyệt